

Số: 36 /BC-UBND

Bắc Giang, ngày 25 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 và 4 tháng; nhiệm vụ chủ yếu tháng 5 năm 2019

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 4 VÀ 4 THÁNG

1. Lĩnh vực kinh tế, đầu tư và tài nguyên môi trường

1.1. Sản xuất công nghiệp

Tháng 4 và 4 tháng, các ngành lớn như: Sản xuất sản phẩm điện tử, thiết bị điện tử, may mặc... tiếp tục sản xuất ổn định, cùng với một số doanh nghiệp mới đi vào hoạt động đã góp phần vào mức tăng khá của ngành công nghiệp⁽¹⁾. Chỉ số sản xuất toàn ngành tháng 4 bằng 112,0% so với tháng trước, bằng 127,3% so với tháng 4/2018⁽²⁾; Chỉ số 4 tháng bằng 126,9% so với cùng kỳ (*cùng kỳ bằng 123,3% so với 4 tháng 2017*). Tuy nhiên, còn một số ngành sản xuất giảm do gặp khó khăn về tiêu thụ sản phẩm đã ảnh hưởng đến tốc độ tăng chung của toàn ngành⁽³⁾.

Giá trị sản xuất công nghiệp (*giá thực tế*) tháng 4 ước đạt 15.545 tỷ đồng, tăng 7% so với tháng trước; 4 tháng ước đạt 55.495 tỷ đồng, tăng 26,6% so với cùng kỳ, đạt 26,6% kế hoạch, trong đó: Khu vực kinh tế nhà nước đạt 1.965 tỷ đồng, tăng 26,9%, kinh tế ngoài nhà nước đạt 7.475 tỷ đồng, tăng 22,9%, khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 46.045 tỷ đồng, tăng 27,2%.

1.2. Sản xuất nông nghiệp

Hiện nay, các địa phương cơ bản đã kết thúc gieo trồng vụ Xuân và đang tập trung chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh, bảo vệ các loại cây trồng⁽⁴⁾. Các cơ quan chuyên môn đã thường xuyên điều tra, theo dõi, dự tính, dự báo, chỉ đạo phòng trừ các đối tượng sâu bệnh trên cây trồng; tổ chức tập huấn cho nông dân ở các địa phương về công tác bảo vệ thực vật ... các loại cây trồng hiện sinh trưởng và phát triển tốt.

Sản xuất Vải thiều: Tỷ lệ ra hoa Vải sớm đạt 75 - 80%, tỷ lệ đậu quả đạt 70%, hiện nay đang trong giai đoạn phát triển cùi. Vải chính vụ tỷ lệ ra hoa đạt 55 - 60%, ước tỷ lệ đậu quả 50%, hiện nay vải đang ở giai đoạn quả non. Ước sản lượng Vải năm 2019 giảm mạnh với năm 2018. Các cơ quan chức năng hiện đang tăng cường phối hợp với các địa phương, hướng dẫn người dân chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh

¹ Các doanh nghiệp lớn hoạt động ổn định và có mức tăng trưởng khá như Công ty Fuhong; Công ty Hosiden; Công ty SiFlex; Công ty EMW... Một số công ty mới đi vào hoạt động như Cty YUAN XIN XIX, Công ty Allesun New Energy Việt Nam, Công ty Nano Hightech, Công ty TNHH điện tử QC Solar (Viet Nam), Công ty năng lượng mặt trời Boviet, Cty TNHH HI-LIM ELECTRONICS VN, Cty TNHH Jin Heung metal vina, Cty TNHH JA Solar Việt Nam...

² Trong đó, cả 4 ngành sản xuất đều tăng trưởng khá, cụ thể: ngành khai khoáng bằng 116,6%; ngành công nghiệp chế biến chế tạo bằng 128,3%; ngành sản xuất và phân phối điện bằng 111,7%; ngành cung cấp nước và xử lý rác thải bằng 120%.

³ Ngành sản xuất sản phẩm dệt giảm 28,8% (*do Công ty TNHH Lộc Phát tạm ngừng hoạt động*); Ngành sản xuất thức ăn chăn nuôi giảm 2,1% (*do ảnh hưởng bởi dịch bệnh trên đàn gia súc nên sức tiêu thụ giảm*); Ngành sản xuất sản phẩm từ hóa chất ước giảm 42,7% (*do công ty Phân đạm dùng máy sửa chữa lớn cả dây truyền 20 ngày*); Ngành sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu giảm 40,3% (*do nguồn cung ứng nguyên liệu đầu vào bất bình*).

⁴ Tính đến 15/4/2019: Tổng diện tích gieo trồng 71.930ha, đạt 97,9% kế hoạch. Trong đó: Cây lúa 49.653ha, đạt 100,3%; ngô 2.558ha, đạt, 94,7%; Lạc 7.339ha, đạt 95,3%; Khoai lang 1.513ha, đạt 100,2%; rau màu các loại 6.264ha, đạt 100,2%.

hại cho cây vải, đồng thời tập huấn mở rộng sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP để nâng cao giá trị, tăng hiệu quả kinh tế cho người sản xuất.

Từ cuối tháng 3/2019, Dịch tả lợn châu Phi đã xảy ra tại một số địa phương trên địa bàn tỉnh; tính đến ngày 17/4/2019 đã có 4.208 con phải chôn hủy nghi mắc bệnh Tai xanh, LMLM, Dịch tả lợn châu Phi, trong đó có 796 con lợn dương tính với Dịch tả lợn châu Phi (*Hiệp Hòa: 691 con, Yên Dũng: 105 con*). Toàn tỉnh đang tập trung cao các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo phương án, kế hoạch đề ra; dịch bệnh tuy đã được khống chế song vẫn diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ. Hiện người tiêu dùng đã bắt đầu quay trở lại sử dụng thịt lợn nên giá bán có chiều hướng tăng.

Từ đầu năm đến nay đã sản xuất được 20,2 triệu cây giống các loại, tăng 44,3% so với cùng kỳ; trồng được 1,3 triệu cây phân tán các loại, đạt 86,7% kế hoạch và 2.773 ha rừng trồng sản xuất tập trung, đạt 55,5% kế hoạch. Công tác quản lý, bảo vệ rừng tiếp tục được chỉ đạo thực hiện quyết liệt, trong tháng không xảy ra cháy rừng và phá rừng tự nhiên trái pháp luật.

1.3. Hoạt động thương mại, dịch vụ, xuất nhập khẩu

Tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ tháng 4 ước đạt 2.205 tỷ đồng, bằng 98,8% so với tháng trước; 4 tháng đạt 9.046 tỷ đồng, tăng 12,9% so với cùng kỳ, trong đó: Tổng mức bán lẻ hàng hoá ước 4 tháng đạt 8.180 tỷ đồng, tăng 13,1%; doanh thu dịch vụ đạt 865 tỷ đồng, tăng 9,6%. Trong tháng 4, giá xăng dầu điều chỉnh 2 lần, tăng khoảng 2.000/lít; giá sắt, thép xây dựng tăng nhẹ từ 1%-5%. Tuy nhiên, giá cả thị trường tương đối ổn định, không có biến động lớn.

Kim ngạch xuất khẩu tháng 4 ước đạt 695 triệu USD, 4 tháng đạt 2.030 triệu USD, tăng 3,7% so với cùng kỳ, đạt 24,2% kế hoạch; nhập khẩu tháng 4 đạt 590 triệu USD, 4 tháng đạt 1.925 triệu USD, bằng 99,7% cùng kỳ, đạt 24,1% kế hoạch.

Ước đến 30/4/2019, tổng nguồn vốn huy động của các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh đạt 48.200 tỷ đồng, tăng 5,4%; dư nợ tín dụng ước đạt 47.200 tỷ đồng, tăng 3,8%; nợ xấu là 370 tỷ đồng, tăng 9,1% so với thời điểm 31/12/2018.

1.4. Thu ngân sách và đầu tư công

Tiếp tục triển khai đồng bộ nhằm khai thác triệt để các nguồn nhằm tăng thu ngân sách và quản lý chặt chẽ các khoản nợ thuế. Tổng thu ngân sách nội địa 4 tháng ước đạt 2.360 tỷ đồng, bằng 68,7% so cùng kỳ, đạt 34,4% dự toán năm⁽⁵⁾; thu ngân sách trừ tiền sử dụng đất đạt 1.475 tỷ đồng, tăng 20,7%, bằng 38,2% dự toán (*cùng kỳ tăng 19,9%, đạt 38,6% dự toán*). Thực hiện quyết liệt các biện pháp đôn đốc thu hồi nợ đọng thuế⁽⁶⁾. Trong 4 tháng đã thu được 75,5 tỷ đồng tiền nợ thuế có khả năng thu tại thời điểm 31/12/2018; tuy nhiên do số nợ thuế mới phát sinh cao nên nợ thuế tính đến tháng 4/2019 là 673 tỷ đồng, tăng 77,4 tỷ đồng⁽⁷⁾.

⁵ Trong 1 khoản thu ngoài thu tiền sử dụng đất có 12 khoản thu cao hơn cùng kỳ, một số khoản thu tăng cao như: DN FDI đạt 320 tỷ đồng, tăng 28,9%, Thuế CTN (NQD) 273 tỷ đồng, tăng 15,9%, thuế TNCN 224 tỷ đồng tăng 24,1%, thuế BVMT 125 tỷ đồng, tăng 44,9%... Còn lại 04 khoản thu thấp hơn cùng kỳ là: thu tiền sử dụng đất đạt 885 tỷ đồng, bằng 40%, DNNN địa phương đạt 29 tỷ đồng, bằng 83%, thu xổ số kiến thiết 9 tỷ đồng, bằng 87,9%, thu cố định tại xã 1,9 tỷ đồng bằng 51,6%.

⁶ Đã thông báo tiền thuế, tiền phạt và tiền nộp chậm gửi đến 5.744 lượt đơn vị, công khai 625 lượt đơn vị nợ thuế trên phương tiện thông tin đại chúng; ban hành 259 quyết định cưỡng chế thuế...

⁷ Một số khoản nợ thuế phát sinh lớn như: Công ty TNHH Đại Hoàng Sơn nợ trên 23 tỷ đồng, Công ty CPTMXD 569 nợ trên 17 tỷ đồng ...

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công do tỉnh quản lý năm 2019 tính đến 30/4/2019 là 5.862 tỷ đồng, trong đó: Kế hoạch vốn giao năm 2019 là 4.730 tỷ đồng; kế hoạch vốn chuyển nguồn từ năm 2018 sang là 1.132 tỷ đồng (*trong đó: Vốn NS tỉnh 348 tỷ đồng; vốn NSTW thực hiện các Chương trình mục tiêu 149 tỷ đồng; vốn NSTW thực hiện các Chương trình MTQG 27,6 tỷ đồng; vốn TPCP 289,2 tỷ đồng; vốn ODA 318,2 tỷ đồng*). Đến nay, giá trị khối lượng thực hiện ước đạt 850 tỷ đồng, bằng 18% kế hoạch; giải ngân ước đạt 740 tỷ đồng, bằng 15,6% kế hoạch (*kế hoạch vốn chuyển nguồn năm 2018 sang năm 2019 các chủ đầu tư đã hoàn thành thủ tục đối chiếu với KBNN để tiếp tục thực hiện và giải ngân*).

1.5. Thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021; chỉ đạo hoàn thiện dự thảo báo cáo tổng kết thực tiễn “Thực trạng thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng trên địa bàn tỉnh từ năm 1997 đến nay, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới”; tổ chức đánh giá, phân tích chỉ số PCI năm 2018, đề ra những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể nhằm cải thiện năm 2019⁽⁸⁾.

Trong tháng, toàn tỉnh đã thu hút được tổng số vốn đăng ký quy đổi đạt 34,9 triệu USD⁽⁹⁾; 4 tháng thu hút được 290,6 triệu USD, tăng 40,7% so với cùng kỳ; trong đó: Cấp mới 11 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đăng ký 187,7 tỷ đồng, 19 dự án FDI, vốn đăng ký 148,7 triệu USD, điều chỉnh 9 dự án FDI, tổng vốn tăng thêm là 134,1 triệu USD⁽¹⁰⁾. Tính riêng về thu hút FDI, tỉnh Bắc Giang đứng thứ 11 về số dự án và thứ 10 về vốn đăng ký (*đạt 282,2 triệu USD, bằng 40,3% kế hoạch*).

Tháng 4, trên địa bàn có 128 doanh nghiệp thành lập mới, vốn đăng ký 1.345 tỷ đồng. Lũy kế 4 tháng có 292 doanh nghiệp thành lập, tăng 2,4%, vốn đăng ký 3.135 tỷ đồng, tăng 17,3%; có 28 doanh nghiệp, chi nhánh giải thể và xóa tên, tăng 7,7%, 147 doanh nghiệp, chi nhánh tạm ngừng hoạt động, giảm 28,6% so với cùng kỳ.

1.6. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường

Tiếp tục giải quyết tồn tại trong công tác bồi thường GPMB để triển khai các dự án đầu tư, nhất là các dự án trọng điểm; đồng thời đẩy nhanh tiến độ công tác đo đạc bản đồ và cấp GCNQSD cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình theo quy định⁽¹¹⁾. Hoàn thành dự thảo quy định thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Báo cáo kết quả thực hiện công tác dồn điền, đổi thửa theo Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 16/7/2018 của BTV Tỉnh ủy; báo cáo kết quả thống kê đất đai năm 2018.

Tiến hành rà soát, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện Luật bảo vệ môi trường đối với 51 dự án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; tăng cường công tác thu phí bảo vệ môi

⁸ Chỉ số PCI năm 2018 của tỉnh đạt 63,01 điểm, tăng 0,81 điểm; xếp hạng 36/63 tỉnh, thành phố, giảm 6 bậc so với năm 2017.

⁹ Trong đó: Cấp mới cho 9 dự án cho các nhà đầu tư trong nước, vốn đăng ký 208 tỷ đồng, 4 dự án FDI vốn đăng ký 8,5 triệu USD; điều chỉnh cho 2 dự án FDI vốn đăng ký tăng thêm 17,4 triệu USD.

¹⁰ 4 tháng đầu năm 2018, toàn tỉnh cấp mới 43 dự án trong nước, vốn đăng ký 621 tỷ đồng; 22 dự án đầu tư nước ngoài, vốn đăng ký 42,2 triệu USD, điều chỉnh 12 dự án FDI với tổng vốn tăng thêm là 136,3 triệu USD.

¹¹ Trong 4 tháng, toàn tỉnh đã cấp được 247 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 65 tổ chức với tổng diện tích 32 ha; cấp mới 1.756 giấy và cấp đổi 2.780 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân.

trường, phí thẩm định báo cáo ĐTM đối với các dự án đầu tư trên địa bàn⁽¹²⁾. Tiếp tục triển khai xây dựng Đề án nâng cao năng lực thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp; Đề án nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp.

2. Lĩnh vực văn hoá - xã hội

2.1. Về giáo dục - đào tạo, y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Các cơ sở giáo dục tiếp tục duy trì kỷ cương, nề nếp; rà duyệt, hoàn thành chương trình các cấp học theo đúng kế hoạch biên chế thời gian năm học 2018-2019. Tập trung ôn tập để nâng cao kiến thức, kỹ năng cho các học sinh; làm tốt công tác tư vấn tuyển sinh, hướng nghiệp cho học sinh cuối cấp; chuẩn bị các điều kiện cho kỳ xét tốt nghiệp lớp 9 và thi THPT quốc gia năm 2019. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới. Hoàn thiện dự thảo quy định một số chính sách hỗ trợ bồi dưỡng học sinh giỏi, giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế.

Tập trung cao cho công tác phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là các loại cúm, sởi, tay chân miệng. Đồng thời tăng cường công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và nâng cao công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Triển khai thực hiện bộ công cụ 5S toàn ngành y tế và Kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện; tổ chức đánh giá, hướng dẫn các cơ sở khám chữa bệnh trong việc lập hồ sơ sức khỏe điện tử.

2.2. Lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch

Chỉ đạo hướng dẫn tổ chức các hoạt động kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969-2019). Tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh công tác quản lý Nhà nước trong hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch và công tác công tác tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh. Triển khai xây dựng dự thảo Quy định chính sách hỗ trợ trùng tu di tích lịch sử - văn hóa giai đoạn 2020-2025; Quy định về chế độ dinh dưỡng đối với VĐV, HLV thể thao thành tích cao; hỗ trợ chế độ dinh dưỡng đối với học sinh năng khiếu thể thao; chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thể thao trên địa bàn tỉnh. Đề nghị Tổng cục TDTT và Liên đoàn Cầu lông Việt Nam cho đăng cai tổ chức giải Cầu lông các CLB mạnh toàn quốc Cúp Ba sao năm 2019 và giải Cầu lông Seagames 31 năm 2021 tại Bắc Giang.

2.3. Công tác dân số, tình hình đời sống nhân dân, lao động, việc làm

Công tác xóa đói giảm nghèo, bảo trợ xã hội và các chính sách với người có công, gia đình chính sách tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, đời sống nhân dân trên địa bàn cơ bản ổn định. Xây dựng Báo cáo 02 năm thực hiện Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 27/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phát động phong trào thi đua "Bắc Giang chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau" giai đoạn 2017 -2020. Trong tháng toàn tỉnh đã tổ chức ra quân Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 theo Kế hoạch.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành tham mưu xây dựng chỉ tiêu phát triển số người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp giai đoạn 2019 – 2021; đồng thời tăng

¹² Trong 4 tháng đã tiến hành thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp của 108 lượt cơ sở với tổng số tiền 1,6 tỷ đồng; thu phí thẩm định báo cáo ĐTM đối với 44 dự án với tổng số tiền là 536 triệu đồng.

cường công tác quản lý nhà nước về lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội⁽¹³⁾. Tính đến hết 31/3/2019, tỷ lệ người dân có thẻ BHYT đạt 93,8%, giảm 4,7%; có 4.664 người tham gia BHXH tự nguyện, tăng 930 người so với 31/12/2018. Tổng số nợ BHXH, BHYT, BHTN của các đơn vị từ 3 tháng trở lên là 57 tỷ đồng, tăng 17 tỷ đồng so với 31/12/2018⁽¹⁴⁾. Trong tháng 4/2019, trên địa bàn đã xảy ra 01 vụ ngừng việc tập thể⁽¹⁵⁾.

3. Lĩnh vực nội chính

3.1. Công tác cải cách hành chính; tiếp dân, giải quyết đơn thư KNTC

UBND tỉnh đã xây dựng tham mưu trình BTV Tỉnh ủy ban hành nghị quyết về Chiến lược phát triển Công nghệ thông tin trên địa bàn. Quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại cuộc họp tổng kết công tác cải cách hành chính năm 2018, triển khai nhiệm vụ năm 2019; ban hành Kế hoạch hành động Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 7/3/2019 của Chính Phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025... Tổ chức đánh giá kết quả Chỉ số hiệu quả hành chính công cấp tỉnh (*Phản ánh hiệu quả công tác điều hành, thực thi chính sách, cung ứng dịch vụ công – PAPI*); năm 2018 chỉ số PAPI của tỉnh đạt 46,8 điểm, tăng 13,46 điểm; đứng thứ 3/63 tỉnh, thành phố, tăng 23 bậc so với năm 2017.

Trong tháng, toàn tỉnh đã tiếp 546 lượt người, đề nghị giải quyết 407 vụ việc; tiếp nhận 517 đơn các loại, tổng số đơn phải giải quyết trong tháng là 337 đơn; đã giải quyết xong 159 đơn, đạt tỷ lệ 43%. Tiến hành 18 cuộc thanh tra theo kế hoạch, phát hiện sai phạm, kiến nghị thu hồi 82 triệu đồng (*đã thu hồi 69 triệu đồng*).

3.2. Công tác quốc phòng, an ninh; đảm bảo trật tự an toàn giao thông

Quán triệt và triển khai thực hiện Kế hoạch của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 44-KL/TW ngày 22/01/2019 của Ban Bí thư TW Đảng về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới. Tổ chức hội nghị trực tuyến triển khai Luật Quốc phòng năm 2018; Hội nghị tổng kết công tác phòng, chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn năm 2018 và triển khai nhiệm vụ năm 2019; xây dựng Đề án thí điểm thành lập Ban an ninh ở thôn có dân số đông, phức tạp về an ninh trật tự và một số doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp quy mô lớn...

Tiếp tục tập trung kiểm soát xử lý vi trật tự an toàn giao thông, xe quá khổ, quá tải; tăng cường quản lý bảo vệ hành lang an toàn đường bộ và xử lý vi phạm về sử dụng trái phép đất dành cho đường bộ. Trong tháng 4 (*số liệu tính từ ngày 16/3/2019 đến ngày 15/4/2019*): Xảy ra 34 vụ TNGT, làm chết 17 người, làm bị thương 28 người; so sánh với cùng kỳ năm 2018: giảm 15 vụ (-30,6%), giảm 8 người chết (-32%), giảm 8 người bị thương (-22,2%); so sánh với tháng 3 năm 2019: tăng 8 vụ (32%), tăng 6 người chết (54,5%), tăng 3 người bị thương (12%).

¹³ Trong tháng cơ quan chức năng đã kiểm tra việc thực hiện công tác AT-VSLĐ tại 10 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; phát hiện và ra quyết định xử phạt 34 triệu đồng đối với 05 Doanh nghiệp có hành vi vi phạm.

¹⁴ Trong đó nợ từ 3-6 tháng là 15,3 tỷ đồng, tăng 11,3 tỷ đồng, nợ từ 6-9 tháng là 6,9 tỷ đồng tăng 2,9 tỷ đồng; nợ từ 9 tháng trở lên là 34,8 tỷ đồng, tăng 2,6 tỷ đồng.

¹⁵ Tại Công ty TNHH MTV quốc tế Vietpan pacific- thành phố Bắc Giang với 2.800/2.800 lao động ngừng việc, tổng thời gian ngừng việc là 4,5 ngày.

Tóm lại, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2018 tiếp tục có chuyển biến tốt: sản xuất công nghiệp tăng trưởng khá, cao hơn cùng kỳ năm 2018; sản xuất nông nghiệp đảm bảo tiến độ; thu hút đầu tư đạt kết quả tích cực; thu ngân sách không tính tiền sử dụng đất tăng cao; cải cách hành chính đạt kết quả nổi bật; đời sống nhân dân ổn định; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được đảm bảo...

Tuy vậy, sản xuất của một số ngành công nghiệp vẫn gặp khó khăn; môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện song kết quả đạt được chưa tương xứng với kỳ vọng; một số địa phương chưa thực sự quan tâm đến công tác phòng chống dịch Tả lợn châu Phi, tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công thấp; còn 4 khoản thu ngân sách thấp hơn cùng kỳ; công tác xử lý nợ thuế, nợ BHXH có nhiều cố gắng nhưng nợ vẫn có chiều hướng tăng; tình trạng đình công, ngừng việc tập thể còn diễn ra; TNGT tuy có giảm mạnh so với cùng kỳ song lại tăng cao so với tháng trước...

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THÁNG 5 NĂM 2019

1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kết luận số 167-KL/TU ngày 01/4/2019 của BTV Tỉnh ủy về một số nhiệm vụ trọng tâm quý II/2019 và thời gian tiếp theo; Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 01/04/2019 của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng 6 tháng và cả năm 2019. Tập trung giải quyết các ý kiến, kiến nghị của các Ban, các tổ đại biểu HĐND tỉnh và cử tri; chuẩn bị tốt các nội dung trình HĐND tỉnh khóa XVIII tại kỳ họp thứ 7.

Triển khai Kế hoạch về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện vị trí xếp hạng PCI 2019 của tỉnh. Nâng cao trách nhiệm các sở, ngành, địa phương trong việc phối hợp thẩm định các dự án đầu tư; tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các giải pháp tại Báo cáo rà soát các dự án theo Kế hoạch số 342/KH-UBND ngày 30/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 401-NQ/TU 05/04/2019 của BTV Tỉnh ủy về Chiến lược phát triển nông nghiệp tỉnh Bắc Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035. Chỉ đạo hoàn thành kế hoạch gieo trồng vụ Xuân, tập trung chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh trên các loại cây trồng; đẩy nhanh thực hiện mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Triển khai Kế hoạch tổ chức Hội nghị xúc tiến tiêu thụ Vải thiều năm 2019 tại thị xã Bằng Tường (*Quảng Tây, Trung Quốc*) và Lễ hội Vải thiều và các sản phẩm nông sản chủ lực tỉnh Bắc Giang tại thành phố Bắc Giang.

Tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, đặc biệt là bệnh dịch tả lợn châu Phi. Tập trung cao cho công tác trồng, bảo vệ rừng. Đẩy nhanh tiến độ tu bổ đê, kè, công đảm bảo hoàn thành kế hoạch theo đúng tiến độ. Tăng cường kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm về đê điều, đảm bảo an toàn phòng chống lụt bão.

3. Hoàn thành các thủ tục trình cấp thẩm quyền phân bổ chi tiết một số nguồn vốn đầu tư công năm 2019 còn lại như: Vốn hỗ trợ chương trình mục tiêu Trung ương, ODA (đợt 2), vốn chuyển nguồn từ năm 2018 sang năm 2019... Các địa phương khẩn trương giao chi tiết nguồn vốn đầu tư công thuộc Chương trình MTQG năm 2019 đã được tỉnh phân bổ để triển khai thực hiện. Tập trung cao công tác bồi thường, GPMB; đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công, nhất dự án trọng điểm thuộc diện Thường trực Tỉnh ủy, BTV Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo và phong trào cứng hóa giao thông nông thôn. Đẩy nhanh tiến độ công tác lập chủ trương đầu tư các dự án, chuẩn bị khung hướng dẫn đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và xây dựng Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch và hoạt động đầu tư; chấn chỉnh công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn.

Tăng cường công tác thu ngân sách, có biện pháp chống thất thu một số khoản thuế như: Thuế Bảo vệ môi trường, các khoản thuế trong hoạt động đầu tư xây dựng của các doanh nghiệp, tiền thuê đất của các dự án sau khi được cấp phép...; thực hiện quyết liệt các biện pháp xử lý nợ thuế, nợ tiền sử dụng đất. Rà soát, xử lý xe ô tô công theo quy định.

4. Triển khai thực hiện nghiêm ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại Thông báo số 480-TB/TU ngày 20/12/2018 nhằm giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong lĩnh vực quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng. Xây dựng các quy định về chính sách giải phóng mặt bằng; tập trung xử lý những vướng mắc, bất cập trong quản lý đất đai. Quản lý chặt chẽ tài nguyên, khoáng sản, môi trường. Kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm về khai thác đất san lấp, khai thác cát, sỏi lòng sông. Tổ chức thu gom, vận chuyển, xử lý, không để tồn lưu, vứt rác bừa bãi nhất là tại các kênh mương. Tập trung đẩy nhanh tiến độ, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục để sớm phê duyệt dự án Nhà máy xử lý rác thải thành phố Bắc Giang.

5. Chỉ đạo hoàn thành chương trình, kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh học kỳ II và cả năm học đảm bảo khách quan, công bằng, đúng năng lực học sinh. Chuẩn bị tốt các điều kiện cho thi và xét tốt nghiệp các cấp, đặc biệt là kỳ thi THPT quốc gia. Tiếp tục chuẩn bị chương trình giáo dục phổ thông mới. Chỉ đạo, hướng dẫn tổ các hoạt động hè cho học sinh, thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch bệnh trong mùa hè, đặc biệt ở bậc học mầm non, tiểu học. Tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục.

Chủ động xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh mùa hè. Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ kế hoạch lập hồ sơ, khám, quản lý sức khỏe người dân. Tăng cường các biện pháp tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân trong việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; phối hợp liên ngành trong quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

6. Thực hiện tốt các hoạt động tuyên truyền, văn hóa, thể dục thể thao chào mừng kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Bác hồ; Ngày giải phóng Miền Nam 30/4 và Ngày Quốc tế lao động 01/5; về tình hình dịch Tả lợn châu Phi, chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và thôn, tổ dân phố; bảo vệ phụ nữ và trẻ em... Thực hiện tốt các quy định về văn hóa công sở và nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.

Tiếp tục nắm chắc tình hình đời sống của nhân dân, kịp thời có biện pháp hỗ trợ. Tăng cường phối hợp giữa các sở, ngành địa phương trong việc nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp gắn với đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về lao động, tiền lương, BHXH, BHYT. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019. Quan tâm chỉ đạo “Tháng công nhân” năm 2019; thu hút các dự án phát triển nhà ở phục vụ công nhân trong các KCN.

7. Thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng và huấn luyện lực lượng dự bị động viên, dân quân, tự vệ. Nâng cao khả năng đối phó với các tình huống khẩn cấp, thiên tai; chủ động hiệp đồng phòng, chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn. Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện phục vụ diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh năm 2019. Tăng cường trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội. củng cố lực lượng công an cấp xã gắn với bố trí công an chính quy đảm nhiệm các chức danh công an xã.

Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tập trung phát hiện, xử lý tình trạng “tham nhũng vặt”. Nâng cao chất lượng hoạt động thành tra nhà nước và công tác giải quyết đơn, thư KNTC. Triển khai đợt cao điểm về giải quyết KNTC và thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận, quyết định xử lý tố cáo trên địa bàn.

Tăng cường công tác thanh tra, tuần tra, kiểm soát xử lý xe quá khổ, quá tải; kiên quyết chấm dứt tình trạng vi phạm chở hàng quá tải tham gia giao thông. Triển khai tốt các biện pháp đảm bảo TTATGT trong dịp nghỉ lễ 30/4 và 01/5. /*ly*

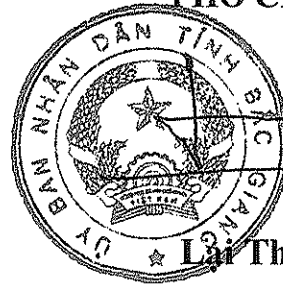
Nơi nhận: *ly*

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Các đ/c Ủy viên BTV Tỉnh ủy;
- Lưu: VT, TH.Cường.

Bản điện tử:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy và các ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH tỉnh;
- VP HĐND tỉnh; các Ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; Trưởng các phòng, đơn vị.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



ly

Lai Thanh Sơn